

DANH MỤC TÀI SẢN VÀ CÔNG CỤ, DỤNG CỤ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ
(Kèm theo Công văn số /TTYT-HCTH ngày tháng 6 năm 2026 của Trung tâm Y tế Đắk
Tô)

Đơn vị tính: Đồng

ST T	Tên tài sản cố định	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá	Giá trị còn lại đến 31/12/2025	Giá thẩm định	Bộ phận sử dụng	Ghi chú
I	TÀI SẢN								
1	Bình phun tay (Khối lượng tịnh 4,5 kg)	Cái	2	2019	12.496.000			Khoa KSBT/HIV AIDS	
2	Tủ đá 791	Cái	1	1996	13.170.000				
3	Tủ đá gar	Cái	1	1996	10.261.000				
4	Tủ đá gar ICW	Cái	1	1997	13.404.000				
5	Tủ lạnh 1990	Cái	1	1999	12.617.041				
6	Bộ máy vi tính để bàn Asrock Core i5	Bộ	1	2016	12.900.000			Khoa NNN	
7	Máy vi tính để bàn Asrock i5	Bộ	1	2016	12.900.000				
8	Máy siêu âm đen trắng xách tay	Cái	1	2014	167.000.000				
9	Máy hút dịch	Cái	1	2006	19.095.000				
10	Kệ đựng thuốc	Cái	1	2017	3.500.000			Khoa Dược- vật tư, thiết bị y tế	
11	Máy vi tính để bàn FPT Elead S 879	Cái	1	2015	13.100.000			Khoa DS- CSSKCD	
12	Bàn ghế vi tính	Cái	1	2022	3.110.735				
13	Máy in Brother 2240Dr	Cái	1	2018	3.850.000				
14	Bộ máy tính để bàn Core I3	Cái	1	2023					
15	Máy in bother L5100DM	Cái	1	2023	7.461.618				
16	Tủ đựng hồ sơ tài liệu Innox	Cái	1	2023					
17	Máy tính	Cái	1	2011	12.370.000				
18	Máy in Canon 3300	Cái	1	2019				Khoa Ngoại- phẫu thuật- CSSKSS	
19	Máy phân tích huyết học	Máy	1	2015	288.600.000			KHOA XN - CĐHA - KSNK	
20	Máy xét nghiệm sinh hóa bán tự động (BSI- Italia)	Máy	1	2021	138.853.518	34.587.806			
21	Máy phân tích huyết học-ADB	Máy	1	2018	238.613.000	29.826.625			
22	Máy xét nghiệm huyết học tự động> 18 thông số. DA2	Máy	1	2019	302.000.000	75.500.000			
23	Kính hiển vi	Máy	1	2011	23.483.000				
24	Kính hiển vi	Máy	1	2011	23.483.000				
25	Máy x-quang Shimazu	Máy	1	2005	324.902.000				
26	Máy x-quang di động TOSHIBA	Máy	1	2008	324.902.000				
27	Máy rửa phim X-quang tự động	Máy	1	2018	144.600.000				

28	Ghế khám và điều trị răng	Cái	1	2009	36.835.000			Khoa HSCC	
29	Bộ dụng cụ nạo V.A	Bộ	1	2007	12.795.000				
30	Máy thở CPAP Model PB560	Cái	1	2011	208.250.000				
II	CÔNG CỤ, DỤNG CỤ								
1	Bình Oxy + cụm oxy	binh	5	2023	6.750.000			Khoa NNN	
2	Bình Oxy + cụm oxy	binh	6	2023	8.100.000				
3	máy khí dung	Cái	1	2025	1.150.000				
4	Máy xông khí dung lớn NEC 900	Cái	2	2018	1.700.000				
5	Giường khám bệnh	Cái	5	2018	3.942.000				
6	giường	Cái	3	2015					
7	Huyết áp người lớn. VP	Cái	2	2019	650.000				
8	Máy đo huyết áp người lớn	Cái	3	2016	570.000				
9	Máy đo huyết áp trẻ	Cái	1	2016	570.000				
10	Máy đo huyết áp người lớn	Cái	3	2017	570.000				
11	máy đo SPO2	Cái	2	2021	720.000				
12	Máy phun khí dung người lớn C29	Cái	1	2016	2.210.000				
13	Máy phun khí dung trẻ em	Cái	1	2017	2.250.000				
14	quạt đảo trần senko-TD105	Cái	1	2021					
15	Quạt đứng	Cái	1	2014	400.000				
16	Máy phun khí dung NL	Cái	1	2014	1.120.000				
17	huyết áp	Cái	4	2021	646.000				
18	Bình bột chữa cháy 4 kg (hệ thống oxy)	binh	3	2022	293.333			Khoa Dược-VT,TBYT	
19	CÂN SỨC KHỎE CƠ HỌC 120 KG	Cái	1	2021	432.000			Khoa DS-KHHGD	
20	Huyết áp người lớn	Cái	1	2021	1.292.000				
21	Cân sức khỏe có thước đo chiều cao	Cái	1	2017	2.200.000				
22	Cân sức khỏe có thước đo chiều cao	Cái	1	2017	2.200.000				
23	Huyết áp ống nghe người lớn	Cái	1	2017	630.600			Khoa YHCT-PHCN	
24	Máy châm cứu	Cái	1	2018	708.215				
25	Máy đo huyết áp người lớn	Cái	1	2016	570.000				
26	Ống nghe 2 tai AlpK2	Cái	2	2016	400.000				
27	Bộ gấp dĩa vật thực quản	Bộ	1	2004	5.820.000				
28	Bàn khám răng hàm	Cái	1	2010	2.980.00				
29	Ghế khám mắt	Cái	1	2006	945.000				
30	Máy phun khí dung người lớn	Cái	1	2017	2.900.00				
31	Ghế khám tai mũi họng	Cái	1	2006	3.000.000				
32	Ghế khám răng	Cái	1	2013	4.485.696				
33	Máy đo huyết áp	Bộ	1	2023	1.000.000				
	Tổng cộng				2.214.698.790	139.914.431			